

Bản án số: 35/2024/DS-ST
Ngày: 17 - 7 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân

- Bà Ngô Thị Nguyệt.
- Bà Võ Thị Minh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1; Địa chỉ trụ sở: 266 - 268, N, phường V, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng Giám đốc.

Người được ủy quyền khởi kiện: Ông Trần Minh P - Trưởng phòng G (theo Quyết định ủy quyền số 3525/2023/QĐ-PC ngày 25/12/2023).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành L - Phó phòng G (theo văn bản ủy quyền số 35/2024/GUQ-PGDKT ngày 28/02/2024) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn Huyền S, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số G, đường H, Khu phố C, Phường B, thị xã K, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S1 (sau đây gọi tắt là N hang) và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Thành L đại diện theo ủy quyền trình bày: Vào ngày 17/10/2022, ông Huỳnh Văn Huyền S có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng cá nhân và được Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông S với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất 2,6%/tháng, phương thức thanh toán tổng số tiền đến hạn hoặc trước ngày đến hạn trong thông báo hàng tháng của Ngân hàng. Từ khi kích hoạt thẻ tính đến ngày 17/7/2024 ông S có trả cho Ngân hàng

được 15.714.014 đồng rồi ngưng không trả nữa, hiện ông S còn dư nợ 30.285.986 đồng và lãi quá hạn 6.947.712 đồng, tổng cộng là 37.233.698 đồng. Số nợ này Ngân hàng thường xuyên đôn đốc, làm việc nhiều lần nhưng ông S không có phương án trả nợ gây rất nhiều khó khăn đến hoạt động của Ngân hàng và ông S đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân đã ký ngày 17/10/2022. Vì vậy, Ngân hàng TMCP S1 khởi kiện yêu cầu giải quyết buộc ông S phải trả nợ cho Ngân hàng tổng cộng là 37.233.698 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18/7/2024 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân đã ký ngày 17/10/2022. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Sau khi nhận được đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP S1, Tòa án đã ra Thông báo về việc thụ lý vụ án số 46/TB-TLVA ngày 19/3/2024; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 58/TB-TA ngày 19/3/2024 đã tổng đạt hợp lệ cho ông Huỳnh Văn H S theo quy định tại Điều 177 của Bộ luật Tố Tụng dân sự, nhưng ông S không đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời ông Nguyễn Thành L đại diện theo ủy quyền có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nữa nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng TMCP S1; Địa chỉ trụ sở: 266 - 268, N, phường V, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh, khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Huỳnh Văn Huyền S, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số G, đường H, Khu phố C, Phường B, thị xã K, tỉnh Long An. Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An thụ lý giải quyết là phù hợp với khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho ông Huỳnh Văn H S theo quy định tại Điều 177 của Bộ luật Tố Tụng dân sự, nhưng ông S không có mặt, đồng thời ông Nguyễn Thành L là người đại diện theo ủy quyền có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử xử vắng mặt ông S và ông L là phù hợp với quy định của pháp luật tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Ngân hàng TMCP S1 khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Văn Huyền S phải trả nợ cho Ngân hàng tổng cộng là 37.233.698 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18/7/2024 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân đã ký ngày 17/10/2022 được xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 91 và 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nội dung:

[1] Ông Nguyễn Thành L đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP S1 khởi kiện đối với ông Huỳnh Văn Huyền S, yêu cầu ông S phải trả nợ cho Ngân

hàng tổng cộng là 37.233.698 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18/7/2024 cho đến khi thi hành án xong theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 17/10/2022. Xét thấy, yêu cầu của ông Nguyễn Thành L đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP S1 là có chứng cứ chứng minh theo quy định tại Điều 91, 93, 95 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S1. Xử buộc ông Huỳnh Văn Huyền S phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S1 tổng cộng là 37.233.698 đồng (trong đó dư nợ 30.285.986 đồng và lãi quá hạn 6.947.712 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18/7/2024 cho đến khi thi hành án xong theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân đã ký ngày 17/10/2022 là phù hợp với Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng và Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự.

[2] Đối với bị đơn ông Huỳnh Văn Huyền S từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi xét xử không có văn bản ghi ý kiến của mình, không đến tham gia phiên hòa giải và phiên tòa đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc ông Huỳnh Văn Huyền S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng và Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S1 đối với ông Huỳnh Văn Huyền S.

Xử buộc ông Huỳnh Văn Huyền S phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S1 số tiền tổng cộng là 37.233.698 đồng (ba mươi bảy triệu hai trăm ba mươi ba ngàn sáu trăm chín mươi tám đồng) (trong đó dư nợ 30.285.986 đồng và lãi quá hạn 6.947.712 đồng).

Kể từ ngày 18/7/2024 ông Huỳnh Văn Huyền S còn phải trả lãi cho trả cho Ngân hàng TMCP S1 theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 17/10/2022 cho đến khi thi hành án xong.

Về án phí: Buộc ông Huỳnh Văn Huyền S phải chịu 1.861.600 đồng (một triệu tám trăm sáu mươi một ngàn sáu trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S1 số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 847.000 đồng (tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) theo biên lai số 0003196

ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt các đương sự báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THA-DS thị xã Kiến Tường;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trình Văn Út